

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Kế hoạch phát triển giáo dục địa phương năm học 2026 - 2027
trên địa bàn xã Phú Riềng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHÚ RIỀNG
KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026 – 2031
KỲ HỌP THỨ 05 (chuyên đề)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật số 123/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2025 của HĐND xã về thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2026 xã Phú Riềng;

Xét Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã; Báo cáo thẩm tra số 58/BC-BVH-XH ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này, Kế hoạch phát triển giáo dục địa phương năm học 2026 - 2027 trên địa bàn xã Phú Riềng.

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã giao:

1. UBND xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đạt chất lượng và hiệu quả.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của

pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Phú Riềng khóa XIII, Kỳ họp thứ 05 (chuyên đề) năm 2026 thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- TT: HĐND, UBND thành phố (b/c);
- TT: Đảng uỷ, HĐND xã;
- UBND; UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã, Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Lan Anh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ PHÚ RIỀNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Riềng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát triển giáo dục địa phương năm học 2026 - 2027 trên địa bàn xã Phú Riềng

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2026
của Hội đồng nhân dân xã Phú Riềng)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định rõ định hướng, mục tiêu, chỉ tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý Nhà nước về giáo dục tại địa phương năm học 2026 - 2027, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Là cơ sở để các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, tổ chức đoàn thể và Nhân dân cùng tham gia thực hiện, giám sát và phát huy vai trò trong công tác giáo dục, đào tạo, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp hiện nay.

Để kịp thời triển khai các giải pháp nhằm tháo gỡ những khó khăn, bất cập làm ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục; đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục, nâng cao chất lượng dạy học và điều kiện học tập của học sinh trên địa bàn.

2. Yêu cầu

Kế hoạch phải sát với tình hình thực tế của địa phương, phản ánh đúng nhu cầu, điều kiện và khả năng tổ chức thực hiện, đặc biệt là nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, đội ngũ giáo viên và trang thiết bị phục vụ chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nội dung kế hoạch cần cụ thể, rõ ràng, có tính khả thi cao; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và cơ sở giáo dục.

Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội, thôn và các cơ sở giáo dục trong quá trình triển khai thực hiện.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Thực trạng về quy mô trường, lớp, số học sinh, biên chế được giao năm học 2026 - 2027

- Năm học 2026-2027 trên địa bàn xã Phú Riềng có 11 cơ sở giáo dục, 6 cơ sở tư thục lớp mầm non độc lập (trong đó: có 9 trường trực thuộc UBND xã, 02 trường THPT). Tổng số lớp gồm: 273 lớp (trong đó cấp học Mầm non: 49 lớp, cấp Tiểu học: 96 lớp; THCS: 71 lớp, cấp THPT: 57 lớp) tăng 02 lớp so với

năm học 2025 - 2026.

- Tổng số học sinh gồm: 9483 học sinh, cụ thể: cấp Mầm non: 1351 học sinh; cấp Tiểu học: 3066 học sinh; cấp THCS: 2706 học sinh; cấp THPT: 2360 học sinh.

- Tổng số giáo viên năm học 2026-2027 đối với cấp mầm non đến THCS là: 446 biên chế¹, đối với cấp THPT là 122 giáo viên.

2. Thực trạng về cơ sở vật chất

Năm học 2026 - 2027, các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Phú Riềng được quan tâm đầu tư, sửa chữa và cải tạo cơ sở vật chất, từng bước đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

a) Cấp mầm non

Trên địa bàn xã có 02 trường mầm non gồm: Trường Mầm non Phú Riềng, Trường Mầm non Bù Nho; tổng số phòng học hiện có 63 phòng, phòng bộ môn có 12 phòng, khu bếp ăn một chiều theo quy định có 04 bếp ăn. Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Hiện nay có 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (Trường Mầm non Bù Nho).

b) Cấp tiểu học

Năm học 2026-2027, trên địa bàn xã có 02 trường tiểu học gồm: Trường Tiểu học Phú Riềng, Trường Tiểu học Bù Nho; tổng số phòng học hiện có 81 phòng, phòng bộ môn có 12 phòng và khối các phòng hành chính phục vụ học tập. Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động dạy học 02 buổi/ ngày. Hiện nay, có 1 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (Trường Tiểu học Bù Nho).

c) Cấp trung học cơ sở

Năm học 2026-2027, trên địa bàn xã có 03 trường THCS gồm: Trường THCS Nguyễn Du, Trường THCS Bù Nho, Trường TH&THCS Nguyễn Đình Chiểu; tổng số phòng học hiện có 82 phòng, phòng bộ môn có 18 phòng và khối các phòng hành chính phục vụ học tập. Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục, có 1/3 trường đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày. Hiện nay có 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (Trường THCS Bù Nho, Trường THCS Nguyễn Du).

3. Thực trạng về kết quả giáo dục năm học 2025 - 2026

a) Đối với cấp học mầm non:

Số trẻ mầm non suy dinh dưỡng, nhẹ cân là: 10/1337 em, tỷ lệ 0,74%, số

¹ Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 08/9/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc Về việc phân bổ biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã; số lượng người làm việc, số lượng hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập, số người làm việc tại các Hội do đảng, nhà nước giao nhiệm vụ năm 2026

trẻ suy dinh dưỡng thấp còi là: 7/1337 em, tỷ lệ 0,52%; số trẻ thừa cân béo phì là: 39/1337, tỷ lệ 2,91%; một số trường có trẻ em béo phì cao như trường Mầm non Phú Riêng có 18/504 em béo phì, tỷ lệ 3,57%; trường Mẫu giáo Long Phú có 9/161 trẻ em béo phì, tỷ lệ 5,59%.

b) Đối với cấp tiểu học

- Tổng số học sinh đầu năm là: 3064 em, tổng số học sinh cuối năm là: 3063 em, giảm 01 học sinh so với đầu năm học 2025 - 2026; số học sinh lưu ban là: 24/3063, tỷ lệ 0,78%; số học sinh hoàn thành chương trình cấp tiểu học là: 603/603 học sinh, tỷ lệ 100%. Đánh giá về chất lượng đầu ra phải thực chất về chất lượng, góp phần nâng cao chất lượng

- *Về kết quả học tập:* Tổng số học sinh được đánh giá kết quả loại tốt là: 2061/3063 em, tỷ lệ 67,28%; số học sinh có kết quả xếp loại đạt là: 992/3063 em, tỷ lệ 32,38%, số học sinh cần cố gắng là 10/3063 em, tỷ lệ 0,32%.

c) Đối với cấp trung học cơ sở

- Số học sinh đầu năm học là: 2729 học sinh, số học sinh cuối năm là: 2692 em, giảm 37 học sinh so với đầu năm (trong đó số học sinh bỏ học là 19 học sinh, học sinh chuyển đi 18 học sinh), số học sinh lưu ban là: 133 học sinh, tỷ lệ 4,6%; số học sinh hoàn thành chương trình trung học cơ sở là: 686 học sinh, tỷ lệ 99,49%, số học sinh chưa hoàn thành chương trình THCS là: 03 học sinh, tỷ lệ 0,31%.

- *Về kết quả học tập:* Tổng số học sinh đạt kết quả loại tốt là: 796/2692 học sinh, tỷ lệ 29,56%, số học sinh đạt kết quả loại khá là: 835/2692 học sinh, tỷ lệ 31,01%; số học sinh đạt là: 928 học sinh, tỷ lệ 34,47%; số học sinh chưa đạt là: 133/2692, tỷ lệ 4,94%.

- Kết quả tham gia Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường chuyên năm học 2026 - 2027, toàn xã có 29 học sinh trúng tuyển vào các trường THPT chuyên. Trong đó, Trường THCS Nguyễn Du có 18 học sinh trúng tuyển, Trường THCS Bù Nho có 11 học sinh trúng tuyển. Kết quả trên cho thấy công tác dạy và học, đặc biệt là công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, tại các trường THCS trên địa bàn xã đạt kết quả tích cực.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Trên cơ sở kế thừa, phát huy những thành tựu và khắc phục những hạn chế trong thực hiện phát triển giáo dục của xã thời gian qua; đồng thời triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phù hợp, khả thi để tạo ra bước chuyển biến mạnh mẽ của giáo dục địa phương; triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu về lĩnh vực giáo dục theo Nghị quyết, Chương trình hành động và Kế hoạch đề ra.

Xây dựng nền giáo dục địa phương phát triển toàn diện, chất lượng, công bằng, lấy học sinh làm trung tâm; tăng cường chuyển đổi số, hiện đại hóa cơ sở vật chất, nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo; mở rộng tiếp cận giáo dục cho mọi

đối tượng dân cư, bảo đảm quyền học tập suốt đời, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tại địa phương.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Chỉ tiêu phổ cập giáo dục - xóa mù chữ

- Duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục Tiểu học Mức độ 3 và THCS Mức độ 3, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2².

- Thực hiện công tác phổ cập giáo dục cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi theo lộ trình phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đảm bảo các điều kiện phổ cập giáo dục theo quy định; phấn đấu đến năm 2030 hoàn thành phổ cập giáo dục cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn xã Phú Riềng³.

- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 năm học 2026 - 2027 đạt và vượt so với năm học 2025 - 2026.

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình THCS năm học 2026-2027 đạt 100%.

b) Chỉ tiêu về đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Phấn đấu có trên 97% giáo viên đạt chuẩn trình độ theo Luật Giáo dục 2019.

- Tổ chức bồi dưỡng theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho 100% giáo viên trong toàn xã.

- Phấn đấu 100% cán bộ quản lý trường học đạt chuẩn theo yêu cầu.

c) Chỉ tiêu về chuyển đổi số - Công nghệ thông tin

- Duy trì 100% cơ sở giáo dục công lập trực thuộc dùng phần mềm quản lý, sổ liên lạc điện tử.

- Phấn đấu có 100% cơ sở giáo dục công lập trực thuộc cập nhật dữ liệu giáo dục trên nền tảng số.

- Tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong giảng dạy đạt trên 95%.

- Phấn đấu 100% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng chữ ký số.

d) Chỉ tiêu về công tác xã hội hóa, khuyến học

- Tăng cường vận động các nguồn lực xã hội hỗ trợ về vật chất và tinh thần cho học sinh khó khăn trên địa bàn xã đảm bảo điều kiện tốt nhất được đến trường trong năm học 2026 - 2027.

- Khuyến khích huy động xã hội hóa đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường học năm học 2026 - 2027.

² Theo Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 26/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về việc Về việc công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025 đối với các xã, phường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai)

³ Thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

e) Chỉ tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Năm học 2026 - 2027 duy trì các tiêu chí xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn xã; đồng thời tập trung đầu tư cơ sở vật chất cho các trường trong lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia năm 2028 (theo Kế hoạch số 82/KH-UBND của UBND thành phố Đồng Nai).

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách về giáo dục

Thực hiện phổ biến, quán triệt sâu rộng các quy định của pháp luật về giáo dục đến toàn thể cán bộ, công chức, đội ngũ giáo viên, người lao động và Nhân dân.

Ban hành và triển khai kế hoạch phát triển giáo dục hàng năm của địa phương gắn với chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã được HĐND thông qua.

Chủ động cập nhật các văn bản pháp luật mới; phân công công chức phụ trách lĩnh vực giáo dục; xây dựng kế hoạch kiểm tra thực hiện hằng năm.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực địa phương

Triển khai thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, Nhà nước về tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức trong ngành giáo dục; rà soát, sắp xếp và bố trí đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên bảo đảm quy định về khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục, quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cán bộ quản lý, giáo viên đối với các cấp học. Đảm bảo từng bước có đủ giáo viên thực hiện giáo dục toàn diện theo Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giáo viên dạy ngoại ngữ, tin học - công nghệ, nghệ thuật và hoạt động trải nghiệm.

Rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách giáo dục theo hướng đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Thường xuyên rà soát và xác định nhu cầu tuyển dụng giáo viên theo vị trí việc làm năm học 2026-2027 đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tuyển dụng các vị trí việc làm còn thiếu đối với các trường trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục tại địa phương.

Thực hiện khen thưởng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động trực tiếp giảng dạy, chỉ đạo điều hành và phục vụ giảng dạy, tích cực tham gia đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đảm bảo quy định và theo phân cấp thẩm quyền.

Xử lý kịp thời, nghiêm minh các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm các quy định của pháp luật, của Đảng đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động trong ngành giáo dục và đào tạo.

Thông qua các hoạt động giáo dục, hoạt động phong trào và công tác đoàn thể tại các cơ sở giáo dục, phát hiện và bồi dưỡng các giáo viên, người lao động tích cực, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được phân công để tạo nguồn phát triển Đảng; rèn luyện các đảng viên trẻ, tạo nguồn bổ sung vào quy hoạch lãnh đạo chủ chốt về Đảng và chính quyền tại các cơ sở giáo dục.

3. Quy hoạch, sắp xếp trường, lớp học đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và xây dựng xã hội học tập

Triển khai quy hoạch các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn xã theo hướng mở, linh hoạt gắn với Quy hoạch chung của Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục rà soát, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập trong ngành giáo dục, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội; tạo mọi điều kiện cho trẻ em trong độ tuổi đến trường được rèn luyện và học tập trong môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn và bảo đảm chất lượng giáo dục toàn diện.

Đối với ngành học mầm non, bảo đảm trường, lớp, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi để huy động trẻ trong độ tuổi đến trường. Khuyến khích phát triển các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

Đối với giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, tiếp tục phát triển và xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, bảo đảm các điều kiện để triển khai thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học cho các trường theo hướng chuẩn hóa và hiện đại phù hợp với yêu cầu đổi mới Giáo dục mầm non, đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ưu tiên đầu tư thiết bị các phòng học bộ môn, máy tính, hệ thống máy nghe nhìn cho các nhà trường tiểu học, trung học cơ sở; đồ dùng, thiết bị, đồ chơi trong lớp, ngoài trời cho các trường mầm non theo hướng hiện đại, đảm bảo các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia.

4. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục

Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non và chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp khả thi và phù hợp thực tế để thực hiện chủ trương “Dạy thật - Học thật - Chất lượng thật”, chú trọng giáo dục các giá trị cốt lõi, phát huy tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, trách nhiệm xã hội và kiến thức pháp luật, ý thức công dân và khát vọng cống hiến cho học sinh.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện theo hướng phát huy tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học của người học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, công tác chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy và học tập. Trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, chăm sóc sức khỏe; tổ chức hoạt động và phong trào thể dục thể thao trường học phù hợp với điều kiện, đặc điểm

cụ thể của từng cơ sở giáo dục, từng địa phương. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội; trong quá trình học tập, người học phải được trải nghiệm thực tế, được tham gia các hoạt động lao động, sản xuất, gắn với nội dung ngành nghề đào tạo.

Thực hiện có chất lượng nội dung chương trình giáo dục mầm non, chú trọng kết hợp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, yêu cầu phát triển thể lực và hình thành nhân cách; triển khai hiệu quả chương trình bồi dưỡng, hướng dẫn phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn xã theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tích hợp các chủ đề về giảm rủi ro thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, bình đẳng giới, giáo dục giới tính toàn diện, công dân toàn cầu, kỹ năng sống, định hướng nghề nghiệp trong trường phổ thông; đẩy mạnh giáo dục theo hướng giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM, STEAM); tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh, giúp học sinh hình thành, phát triển nhân cách, kỹ năng sống, phát triển khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời; khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở thích, điều kiện của bản thân và gia đình học sinh.

Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tăng cường công tác thống kê, theo dõi tiếp cận, chất lượng và hiệu quả giáo dục; thực hiện định kỳ đánh giá về chất lượng học tập của học sinh tiểu học, trung học cơ sở nhằm xác định mặt bằng chất lượng giáo dục của địa phương.

Các trường khuyến khích, đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo, hoạt động khởi nghiệp của học sinh, nhất là các trường trung học cơ sở, qua đó từng bước hình thành văn hóa khởi nghiệp trong học sinh.

5. Đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục

Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho người học là đối tượng được hưởng chính sách xã hội, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, học sinh khuyết tật, thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo,...

Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, trung học cơ sở tạo mọi điều kiện cho trẻ em trong độ tuổi tiếp cận giáo dục.

Tiếp tục triển khai và nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập, đáp ứng quyền được học tập của học sinh là người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định của Luật Người khuyết tật, Luật Trẻ em và các quy định của pháp luật có liên quan phù hợp và bảo đảm chất lượng.

Phối hợp với các đoàn thể, hội khuyến học, doanh nghiệp trên địa bàn vận động học bổng, thiết bị học tập, quỹ hỗ trợ học sinh.

6. Đảm bảo cơ sở vật chất cho phát triển giáo dục

Phân bổ và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục, trong đó, ưu tiên nguồn tài chính giáo dục để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, các nhiệm vụ trọng điểm của lĩnh vực giáo dục; tích hợp nguồn lực của các chương trình mục tiêu quốc gia để tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục; tiếp tục thực hiện mục tiêu kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ. Đầu tư ngân sách Nhà nước có trọng điểm, không bình quân dàn trải cho các cơ sở giáo dục công lập, đầu tư đảm bảo hiệu quả. Từng bước chuẩn hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật, đảm bảo đủ nguồn lực tài chính và phương tiện dạy học tối thiểu của tất cả các cơ sở giáo dục theo lộ trình của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tiếp tục đề xuất đổi mới cơ chế tài chính giáo dục nhằm huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả hơn các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục; nâng cao tính tự chủ của các cơ sở giáo dục, đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm đối với Nhà nước, người học và xã hội.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục

Tăng cường chuyển đổi số trong quản trị, quản lý cơ sở giáo dục; hoàn thiện hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của ngành; phấn đấu tất cả các cơ sở giáo dục triển khai các mô hình quản lý nhà trường tiên tiến trên nền tảng số hiệu quả.

Triển khai các nền tảng công nghệ phục vụ dạy, học, kiểm tra trực tuyến; kết nối nền tảng dạy học trực tuyến với nền tảng quản lý nhà trường; thời lượng phù hợp; thúc đẩy phát triển các mô hình giáo dục thông minh và giáo dục số.

Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn các chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao, chuyển đổi số cho cán bộ quản lý giáo dục, đội ngũ giáo viên các cấp học; tiếp cận, trang bị kiến thức công nghệ cho giáo viên, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong tổ chức và đổi mới phương pháp quản lý, dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018 và định hướng giáo viên, học sinh trung học cơ sở nghiên cứu về công nghệ số.

V. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Tổng nhu cầu vốn thực hiện Kế hoạch được cân đối từ các kế hoạch, dự án, chương trình có liên quan đến giáo dục và đào tạo của UBND xã Phú Riềng, dự kiến từ ngân sách địa phương và ngân sách thành phố, Trung ương hỗ trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác của các đơn vị thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và theo phân cấp quản lý hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

Triển khai kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm năm học 2026-2027 trên địa bàn theo phân cấp quản lý. Kịp thời nắm bắt, tổng hợp và báo cáo những khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền để giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền về bố trí nguồn lực tài chính phục vụ phát triển giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật và khả năng cân đối ngân sách địa phương. Ưu tiên bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ cấp thiết, bao gồm đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa phòng học, phòng chức năng, công trình vệ sinh, hệ thống nước sạch, sân chơi, bãi tập; mua sắm, bổ sung thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi phục vụ hoạt động giáo dục, bảo đảm điều kiện tổ chức dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và yêu cầu đối với giáo dục mầm non.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, trường học và các tổ chức có liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội đối với sự nghiệp giáo dục. Nội dung tuyên truyền cần phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn dân cư, chú trọng các khu vực xa trung tâm, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn và các nhóm trẻ em có nguy cơ không được đến trường hoặc bỏ học.

2. Đề nghị UB.MTTQ Việt Nam xã

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, xây dựng và triển khai các nội dung giám sát việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn xã Phú Riềng năm học 2026–2027. Nội dung giám sát tập trung vào việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển giáo dục; công tác huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường, duy trì sĩ số học sinh; việc thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ học sinh; công tác bảo đảm điều kiện học tập, an toàn trường học và việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực xã hội hóa giáo dục theo quy định.

Tăng cường vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân phối hợp với nhà trường trong việc huy động trẻ em đến trường đúng độ tuổi, duy trì sĩ số, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học; quan tâm chăm lo, hỗ trợ trẻ em và học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng cần được hỗ trợ theo quy định. Phối hợp với các cơ sở giáo dục, gia đình và các lực lượng liên quan kịp thời nắm bắt những trường hợp học sinh có nguy cơ bỏ học, gặp khó khăn trong học tập hoặc thiếu điều kiện đến trường để vận động, hỗ trợ phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch phát triển giáo dục địa phương năm học 2026 - 2027 trên địa bàn xã Phú Riềng./.